

Số: 56/2020/QĐST-DS

Thuận An, ngày 19 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thái Minh C, sinh năm 1978; HKTT: 12 Liên khu X, Khu phố Y, phường Đ, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp: Bà Võ Thị Kiều O, sinh năm 1995; HKTT: Xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 01/9/2020).

- Bị đơn:

1/ Ông Trịnh Việt L, sinh năm 1956;

2/ Bà Quang Kim M, sinh năm 1958;

3/ Bà Trịnh Bích N, sinh năm 1994.

Cùng trú tại: 133/5 đường G, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1967; HKTT: 34A/2 khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Trịnh Việt L, bà Quang Kim M và bà Trịnh Bích N có trách nhiệm thanh toán cho bà Thái Minh C tổng số tiền 167.200.000đồng (một trăm sáu mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải

thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

- Về án phí:

+ Ông Trịnh Việt L, bà Quang Kim M và bà Trịnh Bích N tự nguyện chịu 4.180.000đồng (bốn triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, theo đó mỗi người chịu 1.393.333đồng (một triệu ba trăm chín mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

+ Ông L và bà M là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định pháp luật.

+ Bà N tự nguyện chịu 1.393.333đồng (một triệu ba trăm chín mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng)

+ Trả lại cho bà Thái Minh C số tiền 4.180.000đồng (bốn triệu một trăm tám mươi đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0047350 ngày 30/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Từ Minh Toàn